**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**

**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**

**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**

**Sài Gòn 1998**

**--- o0o ---**

**Tập 15**

**QUYỂN THỨ 370**

**HỘI THỨ NHẤT**

**Phẩm**

**KHẮP HỌC ĐẠO**

**Thứ 64 - 5**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả chủng Bồ-đề phần pháp và các Bồ-đề như vậy, tất cả đều phi tương ưng phi chẳng tương ưng, không hợp không tan, không sắc không kiến, không đối nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Bồ-đề phần pháp như thế làm sao năng lấy Bồ-đề? Bạch Thế Tôn! Phi phi tương ưng, phi chẳng tương ưng, không hợp không tan, không sắc không kiến, không đối nhất tướng, nghĩa là vô tướng pháp, năng đối pháp khác có lấy có bỏ? Bạch Thế Tôn! Ví như hư không, đối tất cả pháp không lấy không bỏ, vì tự tướng không. Các pháp cũng vậy, tự tướng đều không, chẳng phải đối các pháp có lấy có bỏ, làm sao nói được Bồ-đề phần pháp năng lấy Bồ-đề?**

**Phật nói: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như ngươi vừa nói. Vì tất cả pháp tự tướng đều không, vô lấy vô bỏ; nhưng các hữu tình đối nghĩa tất cả pháp tự tướng không chẳng hiểu rõ được. Vì thương xót kia nên phương tiện tuyên nói Bồ-đề phần pháp năng lấy Bồ-đề.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Hoặc sắc, hoặc thọ tưởng hành thức. Hoặc nhãn xứ, hoặc nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ. Hoặc sắc xứ, hoặc thanh hương vị xúc pháp xứ. Hoặc nhãn giới, hoặc nhĩ tỷ thiệt thân ý giới. Hoặc sắc giới, hoặc thanh hương vị xúc pháp giới. Hoặc nhãn thức giới, hoặc nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới. Hoặc nhãn xúc, hoặc nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc. Hoặc nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, hoặc nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Hoặc địa giới, hoặc thủy hỏa phong không thức giới. Hoặc vô minh; hoặc hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh lão tử sầu thán khổ ưu não. Hoặc Bố thí Ba-la-mật-đa; hoặc Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Hoặc nội không; hoặc ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. Hoặc chơn như; hoặc pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới.**

**Hoặc sơ tĩnh lự; hoặc đệ nhị, đệ tam, đệ tứ tĩnh lự. Hoặc từ vô lượng, hoặc bi hỷ xả vô lượng. Hoặc không vô biên xứ; hoặc thức vô biên xứ, vô sở hữu xứ, phi tưởng phi phi tưởng xứ. Hoặc bốn niệm trụ; hoặc bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Hoặc khổ thánh đế, hoặc tập diệt đạo thánh đế. Hoặc không giải thoát môn; hoặc vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Hoặc tám giải thoát; hoặc tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ.**

**Hoặc tất cả tam-ma-địa môn, hoặc tất cả đà-la-ni môn. Hoặc Cực hỷ địa; hoặc Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa. Hoặc năm nhãn, hoặc sáu thần thông. Hoặc Phật mười lực; hoặc bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, mười tám pháp Phật bất cộng. Hoặc đại từ; hoặc đại bi, đại hỷ, đại xả. Hoặc pháp vô vong thất, hoặc tánh hằng trụ xả. Hoặc nhất thiết trí; hoặc đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.**

**Hoặc quả Dự lưu; hoặc quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề. Hoặc tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Hoặc dứt hẳn tất cả tập khí nối nhau, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Hoặc hữu vi giới, hoặc vô vi giới. Tất cả như thế thảy, với trong Thánh pháp Tỳ-nại-da Luật tạng đều chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, không hợp, không tan, không sắc, không kiến, không đối, nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Phật vì nhiêu ích các loại hữu tình khiến được hiểu chơn chánh, vào pháp thật tướng dùng thế tục thuyết, chẳng dùng thắng nghĩa. Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối tất cả pháp như thế, nên học trí kiến. Học trí kiến rồi, như thật thông đạt các pháp như vầy nên đáng nhiếp thọ, các pháp như vầy chẳng nên nhiếp thọ.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát đối những pháp nào học trí kiến rồi, như thật thông đạt chẳng nên nhiếp thọ? Đối những pháp nào học trí kiến rồi, như thật thông đạt đáng nên nhiếp thọ?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát đối pháp các Thanh văn, bậc Độc giác, học trí kiến rồi, như thật thông đạt chẳng nên nhiếp thọ. Đối các pháp tương ưng Nhất thiết trí trí, học trí kiến rồi, như thật thông đạt tất cả chủng tướng đáng nên nhiếp thọ. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát đối trong Thánh pháp Tỳ-nại-da Luật tạng đây, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế.**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Phật nói Thánh pháp Tỳ-nại-da Luật tạng ấy, những gì tên Thánh pháp Tỳ-nại-da?**

**Phật nói: Thiện Hiện! Hoặc các Thanh văn, hoặc các Độc giác, hoặc các Bồ-tát Ma-ha-tát, hoặc các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Tất cả như thế đều cùng tham dục giận dữ ngu si chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan. Đều cùng tát-ca-da tà kiến, giới cấm thủ, nghi chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan. Đều cùng dục tham giận dữ chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan. Đều cùng sắc ái, vô sắc ái, sắc động loạn, vô minh chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan.**

**Đều cùng sơ tĩnh lự chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng đệ nhị, đệ tam, đệ tứ tĩnh lự chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan. Đều cùng từ vô lượng chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng bi hỷ xả vô lượng chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan. Đều cùng định không vô biên xứ chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng định thức vô biên xứ, vô sở hữu xứ, phi tưởng phi phi tưởng xứ chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan.**

**Đều cùng bốn niệm trụ chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan. Đều cùng khổ thánh đế chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng tập diệt đạo thánh đế chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan.**

**Đều cùng không giải thoát môn chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan. Đều cùng tám giải thoát chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan.**

**Đều cùng năm nhãn chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng sáu thần thông chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan. Đều cùng Bố thí Ba-la-mật-đa chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan.**

**Đều cùng nội không chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không, chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan.**

**Đều cùng chơn như chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan.**

**Đều cùng Cực hỷ địa chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan. Đều cùng tất cả tam-ma-địa môn chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng tất cả đà-la-ni môn chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan.**

**Đều cùng Phật mười lực chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan. Đều cùng đại từ chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng đại bi, đại hỷ, đại xả chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan. Đều cùng pháp vô vong thất chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng tánh hằng trụ xả chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan.**

**Đều cùng nhất thiết trí chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan. Đều cùng hữu vi giới chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng vô vi giới chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan.**

**Thiện Hiện! Kia tên là Thánh, đây là Thánh pháp Tỳ-nại-da kia. Vậy nên tên Thánh pháp Tỳ-nại-da. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Tất cả pháp này, vô sắc, vô kiến, vô đối, nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Các Thánh giả kia như thật hiện thấy. Thiện Hiện! Vô sắc cùng vô sắc chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan. Vô kiến cùng vô kiến, vô đối cùng vô đối, nhất tướng cùng nhất tướng, vô tướng cùng vô tướng cũng chẳng tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan. Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu vô sắc, vô kiến, vô đối, nhất tướng, vô tướng đây thường nên tu học. Học rồi bất đắc tất cả pháp tướng.**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát đâu chẳng nên đối tướng sắc học, cũng nên đối tướng thọ tưởng hành thức học ư? Đâu chẳng nên đối tướng nhãn xứ học, cũng nên đối tướng nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ học ư? Đâu chẳng nên đối tướng sắc xứ học, cũng nên đối tướng thanh hương vị xúc pháp xứ học ư? Đâu chẳng nên đối tướng nhãn giới học, cũng nên đối tướng nhĩ tỷ thiệt thân ý giới học ư? Đâu chẳng nên đối tướng sắc giới học, cũng nên đối tướng thanh hương vị xúc pháp giới học ư? Đâu chẳng nên đối tướng nhãn thức giới học, cũng nên đối tướng nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới học ư? Đâu chẳng nên đối tướng nhãn xúc học, cũng nên đối tướng nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc học ư? Đâu chẳng nên đối tướng nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ học, cũng nên đối tướng nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ học ư?**

**Đâu chẳng nên đối tướng địa giới học, cũng nên đối tướng thủy hỏa phong không thức giới học ư? Đâu chẳng nên đối tướng vô minh học; cũng nên đối tướng hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh lão tử sầu thán khổ ưu não học ư? Đâu chẳng nên đối tướng Bố thí Ba-la-mật-đa học; cũng nên đối tướng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa học ư?**

**Đâu chẳng nên đối tướng nội không học; cũng nên đối tướng ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không học ư?**

**Đâu chẳng nên đối tướng chơn như học; cũng nên đối tướng pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới học ư?**

**Đâu chẳng nên đối tướng sơ tĩnh lự học; cũng nên đối tướng đệ nhị, đệ tam, đệ tứ tĩnh lự học ư? Đâu chẳng nên đối tướng từ vô lượng học, cũng nên đối tướng bi hỷ xả vô lượng học ư? Đâu chẳng nên đối tướng không vô biên xứ học; cũng nên đối tướng thức vô biên xứ, vô sở hữu xứ, phi tưởng phi phi tưởng xứ học ư?**

**Đâu chẳng nên đối tướng bốn niệm trụ học; cũng nên đối tướng bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi học ư? Đâu chẳng nên đối tướng không giải thoát môn học; cũng nên đối tướng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn học ư? Đâu chẳng nên đối tướng khổ thánh đế học, cũng nên đối tướng tập diệt đạo thánh đế học ư? Đâu chẳng nên đối tướng tám giải thoát học; cũng nên đối tướng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ học ư?**

**Đâu chẳng nên đối tướng năm nhãn học, cũng nên đối tướng sáu thần thông học ư? Đâu chẳng nên đối tướng tất cả tam-ma-địa môn học, cũng nên đối tướng tất cả đà-la-ni môn học ư? Đâu chẳng nên đối tướng Cực hỷ địa học; cũng nên đối tướng Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa học ư?**

**Đâu chẳng nên đối tướng Phật mười lực học; cũng nên đối tướng bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, mười tám pháp Phật bất cộng học ư? Đâu chẳng nên đối tướng đại từ học; cũng nên đối tướng đại bi, đại hỷ, đại xả học ư? Đâu chẳng nên đối tướng pháp vô vong thất học, cũng nên đối tướng tánh hằng trụ xả học ư? Đâu chẳng nên đối tướng nhất thiết trí học; cũng nên đối tướng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí học ư?**

**Đâu chẳng nên đối tướng quả Dự lưu học; cũng nên đối tướng quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề học ư? Đâu chẳng nên đối tướng tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát học, cũng nên đối tướng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề học ư? Đâu chẳng nên đối tướng biết khổ, dứt tập, chứng diệt, tu đạo học; cũng nên đối tướng quán thuận nghịch duyên khởi học ư? Đâu chẳng nên đối tướng tất cả Thánh giả học, cũng nên đối tướng tất cả Thánh pháp học ư? Đâu chẳng nên đối tướng hữu vi giới học, cũng nên đối tướng vô vi giới học ư?**

**Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng đối tướng các pháp như thế học, cũng nên chẳng đối tướng các hành học. Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối tướng các pháp và tướng các hành đã chẳng năng học, làm sao năng vượt tất cả Thanh văn và bậc Độc giác. Nếu chẳng năng vượt tất cả Thanh văn và bậc Độc giác, làm sao năng vào Bồ-tát chánh tánh ly sanh? Nếu chẳng năng vào Bồ-tát chánh tánh ly sanh, làm sao năng được Nhất thiết trí trí? Nếu chẳng năng được Nhất thiết trí trí, làm sao năng quay xe Chánh pháp? Nếu chẳng năng quay xe Chánh pháp, làm sao năng đem pháp Thanh văn thừa, hoặc pháp Độc giác thừa, hoặc pháp Vô thượng thừa an lập hữu tình khiến thoát các khổ vô biên sanh tử?**

**Phật nói: Thiện Hiện! Nếu tất cả pháp thật có tướng ấy, các Bồ-tát Ma-ha-tát nên học với trong ấy, nhưng vì tất cả pháp thật chẳng phải hữu tướng, vô sắc, vô kiến, vô đối, nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Vậy nên, Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng học nơi pháp hữu tướng, cũng lại chẳng học nơi pháp vô tướng. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Như Lai ra đời hoặc chẳng ra đời, pháp giới thường trụ, các pháp nhất tướng, chỗ gọi vô tướng; vô tướng như thế đã chẳng phải hữu tướng, cũng chẳng phải vô tướng.**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả pháp đều chẳng hữu tướng cũng chẳng vô tướng, nên chẳng nhất tướng cũng chẳng dị tướng. Nếu vậy Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Nếu chẳng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, làm sao năng vượt tất cả Thanh văn và bậc Độc giác? Nếu chẳng năng vượt tất cả Thanh văn và bậc Độc giác, làm sao năng vào Bồ-tát chánh tánh ly sanh? Nếu chẳng năng vào Bồ-tát chánh tánh ly sanh, làm sao năng vượt Bồ-tát Vô sanh pháp nhẫn? Nếu chẳng năng vượt Bồ-tát Vô sanh pháp nhẫn, làm sao năng phát Bồ-tát thần thông? Nếu chẳng năng phát Bồ-tát thần thông, làm sao năng thành thục hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật? Nếu chẳng năng thành thục hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, làm sao năng được Nhất thiết trí trí? Nếu chẳng năng được Nhất thiết trí trí, làm sao năng quay xe Chánh pháp? Nếu chẳng năng quay xe Chánh pháp thời lẽ chẳng năng an lập hữu tình khiến được quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán; cũng lẽ chẳng năng an lập hữu tình khiến được Độc giác Bồ-đề; cũng lẽ chẳng năng an lập hữu tình khiến được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng lẽ chẳng năng an lập hữu tình khiến trụ việc thí tánh phước nghiệp, hoặc trụ việc giới tánh phước nghiệp, hoặc trụ việc tu tánh phước nghiệp, sẽ được hưởng giàu vui tự tại người trời?**

**Phật nói: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như ngươi vừa nói. Tất cả pháp chẳng hữu tướng, chẳng vô tướng, chẳng nhất tướng, chẳng dị tướng. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát biết tất cả pháp hoặc hữu tướng, hoặc vô tướng, hoặc nhất tướng, hoặc dị tướng, đều đồng nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Tu vô tướng đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu vô tướng đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là thế nào?**

**Phật nói: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển tất cả pháp là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển tất cả pháp là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển sắc, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển thọ tưởng hành thức, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển nhãn xứ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển sắc xứ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển thanh hương vị xúc pháp xứ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển nhãn giới, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển nhĩ tỷ thiệt thân ý giới, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển sắc giới, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển thanh hương vị xúc pháp giới, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển nhãn thức giới, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển nhãn xúc, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển địa giới, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển thủy hỏa phong không thức giới, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển nhân duyên, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển vô minh, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh lão tử sầu thán khổ ưu não, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển a-dụ-ha, niết-dụ-ha, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển quán bất tịnh, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển sơ tĩnh lự, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển đệ nhị, đệ tam, đệ tứ tĩnh lự, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển từ vô lượng, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển bi hỷ xả vô lượng, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển định không vô biên xứ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển định thức vô biên xứ, vô sở hữu xứ, phi tưởng phi phi tưởng xứ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển Phật tùy niệm, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tu khiển Pháp tùy niệm, Tăng tùy niệm, giới tùy niệm, xả tùy niệm, thiên tùy niệm, hữu phương tiện tùy niệm, vô phương tiện tùy niệm, vắng lặng tùy niệm, trì thở vào ra tùy niệm, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển tưởng vô thường, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển tưởng khổ vô thường, tưởng khổ vô ngã, tưởng bất tịnh, tưởng nhàm ăn, tưởng tất cả thế gian chẳng đáng vui, tưởng chết, tưởng dứt, tưởng lìa, tưởng diệt, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển tưởng ngã, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển tưởng hữu tình, tưởng mạng giả, tưởng sanh giả, tưởng dưỡng giả, tưởng sĩ phu, tưởng bổ-đặc-già-la, tưởng ý sanh, tưởng nho đồng, tưởng tác giả, tưởng khiến tác giả, tưởng thọ giả, tưởng khiến thọ giả, tưởng tri giả, tưởng khiến tri giả, tưởng kiến giả, tưởng khiến kiến giả, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển tưởng thường chẳng thường, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển tưởng vui chẳng vui, tưởng ngã chẳng ngã, tưởng tịnh chẳng tịnh, tưởng xa lìa chẳng xa lìa, tưởng vắng lặng chẳng vắng lặng, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển bốn niệm trụ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển không giải thoát môn, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển tám giải thoát, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển tam-ma-địa có tầm có tứ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển tam-ma-địa không tầm duy tứ, tam-ma-địa không tầm không tứ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển khổ thánh đế, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển tập diệt đạo thánh đế, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển khổ trí, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển tập trí, diệt trí, đạo trí, tận trí, vô sanh trí, pháp trí, loại trí, thế tục trí, tha tâm trí, như thật trí, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển Bố thí Ba-la-mật-đa, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển nội không, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển Cực hỷ địa, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển năm nhãn, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển sáu thần thông, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển Phật mười lực, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, mười tám pháp Phật bất cộng, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển đại từ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển đại bi, đại hỷ, đại xả, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển pháp vô vong thất, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển tánh hằng trụ xả, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển tất cả tam-ma-địa môn, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển tất cả đà-la-ni môn, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển nhất thiết trí, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển quả Dự lưu, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển Nhất thiết trí trí, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển dứt hẳn tập khí nối nhau tất cả phiền não, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển hữu vi giới, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển vô vi giới, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển sắc, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển thọ tưởng hành thức, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Phật nói: Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có sắc, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có thọ tưởng hành thức, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển sắc, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển thọ tưởng hành thức, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển nhãn xứ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có nhãn xứ, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển nhãn xứ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển sắc xứ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển thanh hương vị xúc pháp xứ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có sắc xứ, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có thanh hương vị xúc pháp xứ, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển sắc xứ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển thanh hương vị xúc pháp xứ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển nhãn giới, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển nhĩ tỷ thiệt thân ý giới, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có nhãn giới, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có nhĩ tỷ thiệt thân ý giới, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển nhãn giới, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển nhĩ tỷ thiệt thân ý giới, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển sắc giới, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển thanh hương vị xúc pháp giới, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có sắc giới, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có thanh hương vị xúc pháp giới có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển sắc giới, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển thanh hương vị xúc pháp giới, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển nhãn thức giới, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có nhãn thức giới, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển nhãn thức giới, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển nhãn xúc, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có nhãn xúc, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển nhãn xúc, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển địa giới, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển thủy hỏa phong không thức giới, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có địa giới, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có thủy hỏa phong không thức giới, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển địa giới, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển thủy hỏa phong không thức giới, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển nhân duyên, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có nhân duyên, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển nhân duyên, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**--- o0o ---**